



BẢN TIN TÀI CHÍNH, THUẾ VÀ HẢI QUAN THÁNG 11

Tiêu điểm trong ấn phẩm này

TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- Công văn 4890/TCT-KK về thời điểm xuất hóa đơn hàng xuất khẩu
- Công văn 5054/TCT-DNNCN về việc tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong thời gian người nộp thuế nghỉ việc
- Công văn 79873/CTHN-TTHT về hóa đơn đối với hoạt động xuất khẩu
- Công văn 5113/TCT-CS về kê khai chuyển nhượng cổ phần của doanh nghiệp nước ngoài
- Công văn 5114/TCT-CS về việc chuyển giao quyền nắm giữ vốn giữa các công ty trong cùng tập đoàn
- Công văn 6087/TCHQ-GSQL về thủ tục hải quan đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường.

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



BẢN TIN TÀI CHÍNH, THUẾ VÀ HẢI QUAN THÁNG 11



Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Tiêu điểm trong ấn phẩm này

THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

- Công văn 73609/CTHN-TTHT về giảm thuế GTGT theo nghị định 44/2023/NĐ-CP
- Công văn 4819 TCT-CS về chính sách thuế
- Công văn 4983/TCT-CS về tính thuế tài nguyên khai thác đá
- Công văn 4888/TCT-DNNCN về chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân tham gia đề tài, nhiệm vụ thuộc Chương trình KX.02/21-25
- Công văn 5115/TCT-CS về chính sách thuế TNDN
- Công văn 5980/TCHQ-TXNK về việc miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu
- Công văn 5303/TCT-DNNCN về chính sách thuế TNCN đối với các khoản bồi dưỡng giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y tâm thần
- Công văn 5329/TCT-DNNCN về việc kê khai thuế với hoạt động cho thuê bất động sản của hộ kinh doanh

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường.

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 4890/TCT-KK về thời điểm xuất hóa đơn hàng xuất khẩu.

Ngày 02/11/2023 Tổng Cục thuế ban hành Công văn 4890/TCT-KK trả lời vướng mắc của Doanh nghiệp về thời điểm xuất hóa đơn hàng xuất khẩu.

- Căn cứ quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 8, Khoản 1 Điều 9, Điểm c Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;
- Căn cứ Điều 3 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 quy định thời điểm xác định doanh thu tính thuế thu nhập chịu thuế đối với hoạt động bán hàng hóa;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về tờ khai hải quan đủ điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu;
- Căn cứ Khoản 7 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính);
- Căn cứ Khoản 33, Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 53 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính).



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 4890/TCT-KK về thời điểm xuất hóa đơn hàng xuất khẩu (tiếp).

Căn cứ các quy định trên, từ 01/07/2022, thực hiện áp dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, theo đó khi xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài người nộp thuế thực hiện sử dụng hóa đơn theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Thời điểm lập hóa đơn điện tử cho hàng hóa xuất khẩu đối với cơ sở kinh doanh kê khai, nộp thuế theo phương pháp khấu trừ (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

Cơ sở để xác định hàng hóa xuất khẩu và thời điểm xác định doanh thu xuất khẩu được thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/05/2014 sửa đổi khoản 4 Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính; Khoản 33, Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 5054/TCT-DNNCN về việc tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong thời gian người nộp thuế nghỉ việc.

Ngày 10/11/2023 Cục thuế ban hành Công văn 5054/TCT-DNNCN về việc tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong thời gian người nộp thuế nghỉ việc.

- Tại khoản 2 Điều 8 và điểm c2, điểm h và điểm i khoản 1 Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính quy định về thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công và giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc:

“Điều 8. Xác định thu nhập chịu thuế từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công

2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công

a) Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công được xác định bằng tổng số tiền lương, tiền công, tiền thù lao, các khoản thu nhập khác có tính chất tiền lương, tiền công mà người nộp thuế nhận được trong kỳ tính thuế theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều 2 Thông tư này.

b) Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế....

Điều 9. Các khoản giảm trừ

1. Giảm trừ gia cảnh

c) Nguyên tắc tính giảm trừ gia cảnh...

h) Khai giảm trừ đối với người phụ thuộc...

i) Người nộp thuế chỉ phải đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh cho mỗi một người phụ thuộc một lần trong suốt thời gian được tính giảm trừ gia cảnh. Trường hợp người nộp thuế thay đổi nơi làm việc, nơi kinh doanh thì thực hiện đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc như trường hợp đăng ký người phụ thuộc lần đầu theo hướng dẫn tại tiết h.2.1.1.1, điểm h, khoản 1, Điều này.”

Căn cứ các quy định nêu trên, khi người nộp thuế là cá nhân đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc đã được cơ quan thuế cấp mã số thuế cho người phụ thuộc được tạm tính giảm trừ gia cảnh trong năm kể từ khi đăng ký. Trường hợp người nộp thuế thay đổi nơi làm việc thì thực hiện đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc như trường hợp đăng ký người phụ thuộc lần đầu theo quy định.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 79873/CTHN-TTHT về hóa đơn đối với hoạt động xuất khẩu.

Ngày 13/11/2023 Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội ban hành Công văn 79873/CTHN-TTHT về hóa đơn đối với hoạt động xuất khẩu.

Căn cứ Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

+ Tại Điều 13. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch

Căn cứ Thông tư số 72/2015/TT-BTC ngày 12/5/2015 của Bộ Tài chính quy định áp dụng chế độ ưu tiên trong việc thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp:

+ Tại Điều 10. Thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu:

+ Tại Điều 86. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ

Căn cứ các quy định trên, Trường hợp Công ty thuộc đối tượng quy định tại Khoản 6 Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính, kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ, có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) khi xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng điện tử. Khi xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu, cơ sở lập hóa đơn giá trị gia tăng cho hàng hóa xuất khẩu theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 5113/TCT-CS về kê khai chuyển nhượng cổ phần của doanh nghiệp nước ngoài.

Ngày 15/11/2023 Tổng Cục thuế ban hành Công văn 5113/TCT-CS về kê khai chuyển nhượng cổ phần của doanh nghiệp nước ngoài.

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

+ Tại Khoản 2 Điều 2:

2. Tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính. Các tổ chức này nếu có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Điều 14 Chương IV Thông tư này”.

+ Tại Điều 14: Thu nhập từ chuyển nhượng vốn.

“1. Phạm vi áp dụng:

2. Căn cứ tính thuế:

a) Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn được xác định:

Thu nhập tính thuế = Giá chuyển nhượng - Giá mua của phần vốn chuyển nhượng - Chi phí chuyển nhượng

b) Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng vốn thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 5113/TCT-CS về kê khai chuyển nhượng cổ phần của doanh nghiệp nước ngoài (tiếp).

c) Đối với tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp (gọi chung là nhà thầu nước ngoài) có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện kê khai, nộp thuế như sau:

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn có trách nhiệm xác định, kê khai, khấu trừ và nộp thay tổ chức nước ngoài số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng vốn cũng là tổ chức nước ngoài không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp thành lập theo pháp luật Việt Nam nơi các tổ chức nước ngoài đầu tư vốn có trách nhiệm kê khai và nộp thay số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của tổ chức nước ngoài”

Căn cứ các quy định trên, Doanh nghiệp nước ngoài chuyển nhượng toàn bộ cổ phần phổ thông cho cá nhân thuộc trường hợp chuyển nhượng vốn theo quy định tại Thông tư 78/2014/TT-BTC, trường hợp nếu có phát sinh thu nhập thì thực hiện kê khai, nộp thuế TNDN theo quy định. Cá nhân nhận chuyển nhượng có trách nhiệm xác định, kê khai và nộp thay Doanh nghiệp nước ngoài số thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng vốn nêu trên.

Trường hợp có căn cứ xác định giá chuyển nhượng không phù hợp với giá thị trường, Cục Thuế có thể kiểm tra, ấn định giá chuyển nhượng hoặc đề nghị tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp có thẩm quyền xác định giá chuyển nhượng tại thời điểm chuyển nhượng để làm căn cứ tính thuế.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 5114/TCT-CS về việc chuyển giao quyền nắm giữ vốn giữa các công ty trong cùng tập đoàn.

Ngày 15/11/2023 Tổng cục thuế ban hành Công văn số 5114/TCT-CS về việc chuyển giao quyền nắm giữ vốn giữa các công ty trong cùng tập đoàn.

- Điểm o khoản 4 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế quy định:

“Điều 8. Các loại thuế khai theo tháng, khai theo quý, khai theo năm, khai theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế và khai quyết toán thuế...

“Điều 11. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế...

- Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN;

- Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015);

- Khoản 1 và Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 78/2014/TT-BTC nêu trên;

Căn cứ mẫu biểu hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp số 05/TNDN kèm theo Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 6087/TCHQ-GSQL về thủ tục hải quan đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất.

Ngày 24/11/2023 Tổng Cục hải quan ban hành Công văn 6087/TCHQ-GSQL về thủ tục hải quan đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định:

“Trừ trường hợp hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu, thương nhân được tạm nhập hàng hóa vào Việt Nam theo hợp đồng ký với nước ngoài để phục vụ mục đích bảo hành, bảo dưỡng, thuê, mượn hoặc để sử dụng vì mục đích khác trong một khoảng thời gian nhất định rồi tái xuất chính hàng hóa đó ra khỏi Việt Nam”.

Thủ tục hải quan đối với thiết bị, máy móc, phương tiện thi công, phương tiện vận chuyển, khuôn, mẫu tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập để sản xuất, thi công xây dựng, lắp đặt công trình thực hiện dự án, thử nghiệm thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 23 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ quy định tại Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ không có trường hợp tạm nhập tái xuất theo chỉ định của thương nhân nước ngoài.

- Căn cứ các quy định dẫn trên, thiết bị, máy móc, phương tiện thi công, phương tiện vận chuyển, khuôn, mẫu do doanh nghiệp Việt Nam thuê, mượn từ nước ngoài để sản xuất, thi công xây dựng, lắp đặt công trình, thực hiện dự án, thử nghiệm, đã tạm nhập vào Việt Nam, khi hết thời hạn thuê mượn thì phải tái xuất trả cho thương nhân nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP. Không áp dụng thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ trong trường hợp thương nhân nước ngoài chỉ định giao hàng hóa tạm nhập tái xuất tại Việt Nam cho doanh nghiệp Việt Nam khác.



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 73609/CTHN-TTHT về giảm thuế GTGT theo nghị định 44/2023/NĐ-CP.

Ngày 13/10/2023 Tổng Cục thuế - Cục thuế thành phố Hà Nội ban hành Công văn 73609/CTHN-TTHT về hướng dẫn về giảm thuế GTGT theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP.

- Căn cứ Nghị quyết số Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV;

- Căn cứ điều 1, Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của 8 TH N Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội;

- Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam;

- Căn cứ Phụ lục I, II, III danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế giá trị gia tăng ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ các quy định trên, Trường hợp Công ty có mặt hàng kinh doanh là Công-ten-nơ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP thì được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% kể từ ngày 01/7/2023 đến ngày 31/12/2023 theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023.

Đề nghị Công ty căn cứ các quy định của pháp luật được trích dẫn nêu trên và đối chiếu với tình hình thực tế các sản phẩm hàng hóa do Công ty sản xuất, kinh doanh để thực hiện đúng theo quy định.



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 4819 TCT-CS về chính sách thuế.

Ngày 30/10/2023 Tổng Cục thuế ban hành Công văn 4819 TCT-CS về chính sách thuế.

- Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Luật Thi hành án số 26/2008/QH12 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 64/2014/QH13) quy định về đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng tài sản;
- Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;
- Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 và quy định tại khoản 8a Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ khoản 1 Điều 13 Thông tư số 39/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;
- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Thông tư số 78/2014/TT-BTC) quy định về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp;

Trường hợp Cơ quan thi hành án bán đấu giá tài sản thi hành án là quyền sử dụng đất thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng thì cơ quan thuế không cấp hóa đơn. Về nguyên tắc, quyền sử dụng đất có thời hạn có đầy đủ hồ sơ, chứng từ mua trúng đấu giá tài sản thi hành án của cơ quan thi hành án dân sự và thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của pháp luật, có tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh thì được phân bổ dần vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo thời hạn được phép sử dụng đất ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 4983/TCT-CS về tính thuế tài nguyên khai thác đá.

Ngày 07/11/2023 Tổng Cục thuế ban hành Công văn số 4983/TCT-CS về tính thuế tài nguyên khai thác đá.

1. Về thuế tài nguyên đối với đá xây dựng:

1.1. Trường hợp sau khi nổ mìn, bán ra toàn bộ mà không đưa vào đập nghiền nêu tại điểm 1.1:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 152/2015/TT-BTC, đối với loại tài nguyên khai thác xác định được số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng của tài nguyên khai thác trong kỳ tính thuế.

1.2. Trường hợp sau khi nổ mìn ra đã xô bồ, bán ra một phần, còn lại đập, nghiền rồi mới bán ra nêu tại điểm 1.2:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 5 và khoản 1, khoản 3 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

- Căn cứ khoản 4 Điều 4 Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 4 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ);

1.3. Một số trường hợp đặc thù nêu tại điểm 1.3:

- Việc kê khai, quyết toán thuế tài nguyên nêu tại 1.3.2.



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**

Công văn 4983/TCT-CS về tính thuế tài nguyên khai thác đá (tiếp).

2. Về thuế tài nguyên đối với đá Granit:

2.1. Về căn cứ xác định sản phẩm công nghiệp nêu tại điểm 2.1.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 152/2015/TT-BTC, việc xác định sản phẩm bán ra sau quá trình chế biến là sản phẩm công nghiệp hay không phải sản phẩm công nghiệp thuộc thẩm quyền của Bộ quản lý nhà nước chuyên ngành. Việc xác định sản phẩm có phải là sản phẩm công nghiệp hay không không thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính (cơ quan thuế các cấp).

2.2. Trường hợp bán ra một phần đá Granit khối, phần còn lại đưa vào sản xuất thành đá Granit ốp lát nêu tại điểm 2.2.

2.3. Về thuế tài nguyên với Đá Granit ốp lát khi xác định là sản phẩm công nghiệp nêu tại điểm 2.3.

Việc xác định giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 50/2010/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 4 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ) và khoản 3 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính. Trường hợp giá tính thuế mà NNT xác định thấp hơn giá tính thuế tại Bảng giá do UBND cấp tỉnh quy định thì áp dụng giá tính thuế do UBND cấp tỉnh quy định.



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 4888/TCT-DNNCN về chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân tham gia đề tài, nhiệm vụ thuộc Chương trình KX.02/21-25.

Ngày 02/11/2023 Tổng cục thuế ban hành Công văn 4888/TCT-DNNCN về chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân tham gia đề tài, nhiệm vụ thuộc Chương trình KX.02/21-25.

- Tại điểm g.4 và điểm g.8 khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

“g) Không tính vào thu nhập chịu thuế đối với các khoản sau:

...g.4) Các khoản nhận được ngoài tiền lương, tiền công do tham gia ý kiến, thẩm định, thẩm tra các văn bản pháp luật, Nghị quyết, các báo cáo chính trị; tham gia các đoàn kiểm tra giám sát; tiếp cử tri, tiếp công dân; trang phục và các công việc khác có liên quan đến phục vụ trực tiếp hoạt động của Văn phòng Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội; Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; Văn phòng Thành ủy, Tỉnh ủy và các Ban của Thành ủy, Tỉnh ủy.

...g.8) Các khoản thu nhập cá nhân nhận được từ các Hội, tổ chức tài trợ không phải tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân nếu cá nhân nhận tài trợ là thành viên của Hội, của tổ chức; kinh phí tài trợ được sử dụng từ nguồn kinh phí Nhà nước hoặc được quản lý theo quy định của Nhà nước; việc sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật, công trình nghiên cứu khoa học... thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà nước hay theo chương trình hoạt động phù hợp với Điều lệ của Hội, tổ chức đó.”



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 4888/TCT-DNNCN về chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân tham gia đề tài, nhiệm vụ thuộc Chương trình KX.02/21-25 (tiếp).

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, trường hợp các cá nhân thuộc Đơn vị nhận được thu nhập ngoài tiền lương, tiền công do tham gia ý kiến, thẩm định, các báo cáo chính trị, tham gia các đoàn kiểm tra giám sát và nghiên cứu công trình khoa học thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, của Nhà nước đáp ứng đủ điều kiện được quy định tại điểm g.4 và điểm g.8 khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên thì không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân.

Trường hợp các cá nhân nhận được thu nhập ngoài tiền lương, tiền công do tham gia đề tài, đề án không đáp ứng đủ điều kiện được quy định tại điểm g.4 và điểm g.8 khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên thì tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân.



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 5115/TCT-CS về chính sách thuế TNDN.

Công văn 5115/TCT-CS ngày 15/11/2023 về chính sách thuế TNDN.

- Tại khoản 4 Điều 14 Luật số 32/2013/QH13 quy định:

Ưu đãi thuế quy định tại khoản này không áp dụng đối với các trường hợp đầu tư mở rộng do sáp nhập, mua lại doanh nghiệp hoặc dự án đầu tư đang hoạt động”.

- Tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP quy định:

“Doanh nghiệp thành lập hoặc doanh nghiệp có dự án đầu tư từ việc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi chủ sở hữu, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (kể cả tiền phạt nếu có), đồng thời được kế thừa các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (kể cả các khoản lỗ chưa được kết chuyển) của doanh nghiệp hoặc dự án đầu tư trước khi chuyển đổi, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, điều kiện chuyển lỗ theo quy định của pháp luật”.

“2. Không áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Khoản 1, Khoản 4 Điều 4 và Điều 15, Điều 16 Nghị định này và không áp dụng thuế suất 20% quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định này đối với các khoản thu nhập sau:

- Tại điểm c khoản 2 Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định điều kiện áp dụng ưu đãi thuế TNDN.

- Tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 5115/TCT-CS về chính sách thuế TNDN (tiếp).

- Tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 15 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2015) quy định:

“Điều 15. Hình thức và đối tượng áp dụng ưu đãi đầu tư

- Tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 15 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2015) quy định:

“Điều 15. Hình thức và đối tượng áp dụng ưu đãi đầu tư

- Tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 83/2014/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính quy định đối tượng áp dụng:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở mua lại dự án đầu tư mà sau khi chuyển đổi sở hữu có đầu tư mở rộng nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính và các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thì phần thu nhập tăng thêm do hoạt động đầu tư mở rộng được hưởng ưu đãi theo quy định.

- Về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án sản xuất hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt: Trường hợp dự án đầu tư mở rộng của Công ty có hoạt động sản xuất hàng hóa chịu thuế TTĐB được cấp giấy chứng nhận đầu tư sau ngày 01/7/2015 (ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành) thì không được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với phần thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất hàng hóa chịu thuế TTĐB.



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 5980/TCHQ-TXNK về việc miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu.

Ngày 17/11/2023 Tổng Cục thuế ban hành Công văn 5980/TCHQ-TXNK về việc miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu.

- Căn cứ khoản 7 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, khoản 1 Điều 12 Nghị định số 134/2016NĐ-CP ngày 01/9/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ quy định hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được miễn thuế nhập khẩu;

- Căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016NĐ-CP ngày 01/9/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ quy định cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế;

Về cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế, đề nghị Công ty nghiên cứu quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016NĐ-CP ngày 01/9/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ để thực hiện.

Trường hợp Công ty không có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở sản xuất hàng hóa xuất khẩu, máy móc, thiết bị tại cơ sở sản xuất trên lãnh thổ Việt Nam hoặc giao toàn bộ hàng hóa nhập khẩu để thuê tổ chức, cá nhân khác trên lãnh thổ Việt Nam sản xuất, gia công lại toàn bộ các công đoạn của sản phẩm, sau đó nhận lại thành phẩm để xuất khẩu thì không đáp ứng cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016NĐ-CP ngày 01/9/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ.



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 5303/TCT-DNNCN về chính sách thuế TNCN đối với các khoản bồi dưỡng giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y tâm thần.

Ngày 27/11/2023 Tổng Cục thuế ban hành Công văn 5303/TCT-DNNCN về chính sách thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với các khoản bồi dưỡng giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y tâm thần, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản b, Điểm 2, Điều 2, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên, đề nghị Công ty căn cứ các quy định của pháp luật liên quan để xác định khoản bồi dưỡng giám định tư pháp có phải là khoản phụ cấp đặc thù ngành nghề được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định để xác định nghĩa vụ thuế TNCN;
- Căn cứ khoản b, Điểm 2, Điều 2, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính, trường hợp khoản bồi dưỡng giám định tư pháp trả cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc/ngày công là phụ cấp đặc thù ngành nghề được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định thì không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN. Trường hợp khoản phụ cấp đặc thù ngành nghề nhận được cao hơn mức phụ cấp đặc thù ngành nghề theo quy định thì phần vượt phải tính vào thu nhập chịu thuế. Các thành phần kinh tế khác, các cơ sở kinh doanh khác được căn cứ vào mức phụ cấp đặc thù ngành nghề được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định đối với khu vực Nhà nước để tính trừ.



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**

Công văn 5329/TCT-DNNCN về việc kê khai thuế với hoạt động cho thuê bất động sản của hộ kinh doanh.

Ngày 29/11/2023 Tổng cục thuế ban hành Công văn 5329/TCT-DNNCN 2023 về việc kê khai thuế với hoạt động cho thuê bất động sản của hộ kinh doanh.

- Tại khoản 1, Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Tại Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Tại Điều 5 Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh Doanh Bất Động Sản;
- Tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 9 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;
- Tại Phụ lục I Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;
- Tại khoản 1, Điều 14 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 5329/TCT-DNNCN về việc kê khai thuế với hoạt động cho thuê bất động sản của hộ kinh doanh (tiếp).

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên:

Tổ chức, cá nhân kinh doanh bất động sản phải thành lập doanh nghiệp hoặc hợp tác xã và có vốn pháp định không được thấp hơn 20 tỷ đồng, trừ trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê mua bất động sản quy mô nhỏ, không thường xuyên theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ thì không phải thành lập doanh nghiệp nhưng phải kê khai nộp thuế theo quy định của pháp luật.

Trường hợp nếu cơ quan thuế xác định hộ kinh doanh cho thuê bất động sản quy mô nhỏ, không thường xuyên theo quy định nêu trên thì thuộc diện khai thuế, tính thuế đối với hoạt động cho thuê tài sản của cá nhân. Thuế suất áp dụng bao gồm thuế GTGT 5% và thuế TNCN 5%. Việc khai thuế thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 14 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính.




Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

 Liên hệ với chúng tôi

Ông Đỗ Quốc Việt

Chủ tịch HĐQT ASAC Consultant

Chủ tịch HĐQT ASA

+84 919 858 626

vietsdq.audit@gmail.com

Ông Phạm Văn Biện

Phó Tổng Giám đốc

+84 943 388 828

phamvanbien2807@gmail.com

Cam kết dịch vụ

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

Số 262 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3858 1122

Hotline: 09 7458 5626

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA)

Là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Nguyên tắc hoạt động

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

Phương châm hoạt động

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

Slogan

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

Nhân sự ASA

Đội ngũ nhận sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á